

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-PT

Ngày: 27-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Các thẩm phán: Bà Lê Hồng Hạnh

Ông Lê Quang Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 114/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo Trương Văn L và Võ Hữu T.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Trương Văn L; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1959; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Tổ 3, khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nơi ở hiện nay: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (*học vấn*): 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn Đ (*Đã chết*) và bà Đỗ Thị G (*Đã chết*); Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị C – Sinh năm: 1960 và 02 người con, lớn nhất sinh năm: 1986, nhỏ nhất sinh năm: 1989; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (*Ngày 12/9/2018 bị cáo bị Công an thị xã Đ, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 57/QĐ-XPVPHC xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài phỏm thắng thua bằng tiền, ngày 14/9/2018 bị cáo chấp hành xong*); Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Võ Hữu T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1978; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ 4, khu phố P, phường T,

thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (*học vấn*): 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hữu T – Sinh năm: 1947 và bà Hồ Thị C – Sinh năm: 1954; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh T – Sinh năm: 1980 và 02 người con, lớn nhất sinh năm: 2003, nhỏ nhất sinh năm: 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (*Ngày 12/9/2018 bị cáo bị Công an thị xã Đ, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 59/QĐ-XPVPHC xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài phỏm thắng thua bằng tiền, ngày 14/9/2018 bị cáo chấp hành xong*); Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 17/7/2019 Võ Hữu T, Trương Văn L, Huỳnh T đến quán cà phê “Quỳnh Như” của ông Võ Văn B ngụ tại khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước để uống cà phê, sau đó Võ Hữu T, Trương Văn L, Huỳnh T và Võ Văn B cùng rủ nhau đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền và sử dụng bộ bài tây 52 lá đã cũ có sẵn tại quán để đánh bạc, chơi mỗi ván thắng thua bằng tiền từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày thì Công an phường T kiểm tra hành chính tại quán cà phê “Quỳnh Như” phát hiện T, L, T, B đang chơi bài. Công an phường T thu trên chiếu bạc một bộ bài tây 52 lá và số tiền 830.000 đồng, thu giữ trên người của T, L, T, B số tiền 1.420.000 đồng (*Các bút lục 29, 47-52; 63-68; 81-82; 94-95*).

Về hình thức chơi đánh bạc và cách thức tính thắng thua như sau:

Cách chơi phỏm: Sử dụng bộ bài tây 52 lá, bắt đầu một ván, người chơi đánh đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài, những người còn lại được chia 9 lá, các lá bài dư được đặt ở giữa bàn gọi là “Nọc”. Người chơi đầu tiên sẽ đánh ra 01 lá bài, người tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu nó phù hợp với các lá bài đang có tạo thành “Phỏm” (Phỏm là bộ gồm 03 quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc 03 quân bài khác trở lên khác chất nhưng cùng số). Nếu người tiếp theo không ăn lá bài đó thì sẽ bốc 01 lá bài trong “Nọc”. Sau khi ăn bài hoặc bốc bài, người chơi phải đánh ra 01 lá bài cho người tiếp theo và cứ tiếp tục như vậy cho đến hết vòng. Theo luật chơi “Phỏm” ván bài sẽ kết thúc khi trong bàn có 01 người “Ù” (nghĩa là cả 09 lá bài đều tạo thành phỏm và không có bài rác). Nếu trong bàn không có ai “Ù”, sau bốn lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối người chơi phải hạ tất cả “Phỏm” mình đang có, các quân bài còn lại sẽ được giữ lại để tính điểm khi kết thúc ván bài.

Cách tính điểm: Nếu trong bàn có người chơi “Ù” thì ván bài chơi sẽ kết thúc. Sau bốn lượt chơi, nếu không có ai “Ù” thì các lá bài còn lại sẽ được cộng điểm để tính thắng thua. Ai ít điểm nhất trong bàn sẽ thắng cuộc. Số điểm của mỗi lá bài là số trên lá bài đó, riêng A, J, Q, K sẽ được tính lần lượt là 1,

11, 12, 13. Trong trường hợp số điểm bằng nhau, người hạ bài sau sẽ bị thua. Người chơi bị cháy (không hạ được phỏm nào) sẽ bị tính thua chót.

Cách tính tiền: Người nào đánh ra cho người khác ăn ở lượt đầu (gọi là gà) sẽ thua 10.000 đồng, ở lượt thứ hai thua 20.000 đồng, ở lượt thứ ba thua 30.000 đồng, lượt cuối hay còn gọi là bị ăn con chót sẽ thua 40.000 đồng. Nếu có người “Ù” thì mỗi người còn lại phải đóng cho người “Ù” 50.000 đồng, nếu không có ai “Ù” thì người nào thua cuối, thua nhì, thua ba lần lượt phải đóng cho người về nhất (ít điểm nhất) 40.000 đồng, 30.000 đồng, 20.000 đồng, 10.000 đồng. Đối với người bị cháy phải đóng cho người về nhất 40.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã Tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo **Trương Văn L, Võ Hữu T** phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Văn L 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Hữu T 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vào các ngày 17 và ngày 21 tháng 8 năm 2019 các bị cáo Võ Hữu T, Trương Văn L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm xác định và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo cho các bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Trương Văn L, Võ Hữu T được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính; các vật chứng vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 17 tháng 7 năm 2019 các bị cáo Trương Văn L, Võ Hữu T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi “Phỏm” ăn thua bằng tiền với các đối tượng Võ Văn B, Huỳnh T với tổng số tiền mà các bị cáo cùng với các đối tượng dùng đánh bạc có giá trị 830.000 đồng (*Tám trăm ba mươi ngàn đồng*). Tổng số tiền ở mỗi chiếu bạc mà bị cáo L và bị cáo T tham gia chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nhưng do trước đó các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là tình tiết định tội đối với hai bị cáo trong lần phạm tội này. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tham gia đánh bạc với số tiền ít, tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 830.000 đồng được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo L và bị cáo T mỗi bị cáo 03 tháng tù là phù hợp, không nặng so với hành vi và hậu quả mà các bị cáo gây ra. Về xin được hưởng án treo, theo Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Điều 65 Bộ luật hình sự thì trường hợp của các bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, kháng cáo của các bị cáo không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo L và bị cáo T.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Trương Văn L, Võ Hữu T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố các bị cáo **Trương Văn L, Võ Hữu T** phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Văn L 03 (*Ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Võ Hữu T 03 (*Ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Văn L phải chịu 200.000 đồng, bị cáo Võ Hữu T phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND TP. Đ; (2)
- Chi cục THADS TP. Đ; (1)
- Công an TP. Đ (1)
- Bị cáo; (2)
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ nghiệp vụ; Lưu. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Thảo